

Số: 44/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2021

*V/v trao đổi, kiến nghị tháo gỡ bất cập  
trong quy định tại TT 13/2020 về hồ sơ liên  
quan cấp H/C XK sang các thị trường ngoài  
EU có yêu cầu H/C*

## **Kính gửi: Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản & Thủy sản**

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cùng các doanh nghiệp (DN) thành viên chân thành cảm ơn Quý Cục đã luôn hỗ trợ và đồng hành cùng các DN thủy sản trong thực hiện tốt các quy định về quản lý, đảm bảo an toàn thực phẩm và tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong suốt thời gian qua.

Ngay sau khi Hiệp hội nhận được phản ánh từ một số DN chế biến XK hải sản về bất cập phát sinh trong quá trình thẩm tra hồ sơ truy xuất nguồn gốc xin cấp H/C khi XK thủy sản sang các thị trường ngoài EU có yêu cầu phải có H/C, Tổ công tác IUU VASEP cũng đã có 4 ngày (12-15/4/2021) gặp gỡ và trao đổi với các DN tại 2 tỉnh ĐB Sông Cửu Long và xin được báo cáo thực trạng cũng như một số đánh giá ban đầu kèm đề xuất-kiến nghị với Quý Cục cho nội dung liên quan, cụ thể như sau:

### **I. Nội dung bất cập:**

Tại **Khoản 5 Điều 1 Thông tư 13/2020/TT-BNNPTNT** ngày 9/11/2020 của Bộ NNPTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác có quy định:

*“5. Khoản 1 Điều 15 được sửa đổi như sau:*

*“1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản; xác nhận cam kết nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu để chế biến xuất khẩu vào thị trường có yêu cầu; hồ sơ truy xuất nguồn gốc nguyên liệu trong quá trình thực hiện các hoạt động lấy mẫu thẩm tra an toàn thực phẩm, thẩm định và chứng nhận lô hàng thủy sản xuất khẩu.”*

Căn cứ trên quy định này, khi làm thủ tục kiểm tra, chứng nhận ATTP đối với các lô hàng thủy sản khai thác XK đi các thị trường ngoài EU có yêu cầu H/C (ví dụ: Trung Quốc, Hàn Quốc....) – đại diện Trung tâm vùng của Cục NAFIQAD kiểm tra và yêu cầu DN cung cấp Giấy biên nhận bốc dỡ qua cảng hoặc Giấy xác nhận nguyên liệu khai thác (S/C) đối với lô nguyên liệu chế biến ra lô sản phẩm đó. Nếu DN không cung cấp được một trong hai giấy trên thì lô hàng sẽ là "không đạt" (về truy xuất nguồn gốc) và sẽ không được cấp H/C cho lô hàng đó mặc dù thị trường XK không phải là EU.

Điều này đã & đang tạo ra áp lực rất lớn đối với nhiều DN do một loạt các bất cập của thực tiễn các khâu phía trước nên không thể hoặc vô cùng khó khăn để có "hồ sơ" bổ sung theo yêu cầu mới, khiến nhiều lô hàng hải sản chưa thể thực hiện XK được đi các thị trường mặc dù các thị trường đó không phải là EU.

## **II. Một số phân tích, đánh giá cho bất cập phát sinh trên:**

### **1. Về căn cứ pháp lý:**

Khoản 1 Điều 61 Luật Thủy sản đã quy định:

***” Điều 61. Xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác***

*1. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam xác nhận nguyên liệu, chứng nhận sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác tại vùng biển Việt Nam không vi phạm quy định khai thác bất hợp pháp cho tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu”*

Luật ATTP 2010 cũng có quy định tương tự như trên tại Khoản 1 Điều 42: *”CQNN có thẩm quyền của Việt Nam cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do, chứng nhận y tế, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ hoặc giấy chứng nhận khác có liên quan đối với thực phẩm xuất khẩu trong trường hợp có yêu cầu của nước nhập khẩu”.*

Theo đó, Chi cục Thủy sản các tỉnh cấp Giấy Chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (C/C) và tương tự vậy cục NAFIQAD (theo Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT của Bộ NNPTNT ngày 13/11/2013 về kiểm tra, chứng nhận ATTP thủy sản XK) cấp Giấy Chứng nhận ATTP (H/C) cho lô hàng thủy sản XK có nguồn gốc từ hải sản khai thác của các DN khi XK vào các nước có yêu cầu. Trong đó, EU hiện đang yêu cầu cả C/C và H/C; một số thị trường khác đang yêu cầu H/C.

Các yêu cầu về điều kiện và hồ sơ cho chứng nhận ATTP cho lô hàng thủy sản XK thực hiện theo Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT đã được triển khai thực hiện trong 7 năm qua và đến nay chưa có bất cứ đánh giá không phù hợp nào từ các thị trường NK hay các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của các nước.

Như vậy, có thể thấy rằng:

- Việc yêu cầu bổ sung thêm ít nhất 01 hồ sơ (nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc) vào trong danh mục hồ sơ – phục vụ việc cấp giấy H/C cho lô hàng XK vào tất cả các thị trường có yêu cầu H/C đang được nhận diện là một việc cần thiết theo xu hướng thuộc thẩm quyền của Bộ NNPTNT. Nhưng với bất cập hiện nay thì rõ ràng cần phải xem xét đánh giá thêm về thời điểm áp dụng và mức độ áp dụng tới đâu so với bối cảnh hiện tại của ngành khai thác Việt Nam, để tránh những tác động ngược lại đối với xuất khẩu và sinh kế người dân.
- Trong thực tiễn ngành khai thác hiện nay, "Giấy biên nhận bốc dỡ hàng qua cảng" do BQL cảng cá xác nhận, ban hành (quy định tại TT 21/2018) không liên quan trực tiếp đến việc cấp H/C do không ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, ATTP của lô nguyên liệu.

- Các thị trường ngoài EU (Trung Quốc, Hàn Quốc....) không có yêu cầu trực tiếp về "IUU", cũng như không có yêu cầu cụ thể lô hàng nhập khẩu vào thị trường của họ phải có Giấy biên nhận bốc dỡ qua cảng hay Giấy xác nhận lô nguyên liệu của các sản phẩm NK. Việc thực hiện các hoạt động cần thiết về điều kiện ATTP để cấp H/C lô hàng vào các thị trường này trong các năm qua diễn ra bình thường và không có các đánh giá nào cho thấy cần phải điều chỉnh, bổ sung.
- Việc quy định kiểm tra "hồ sơ truy xuất nguồn gốc nguyên liệu..." đối với hải sản khai thác được bổ sung vào Thông tư 13/2021 kể trên của Bộ NNPTNT nhưng không kèm hướng dẫn chi tiết là những "hồ sơ gì". Các Trung tâm vùng NAFIQAD yêu cầu kiểm tra lô hàng của DN hoặc phải có "Giấy biên nhận bốc dỡ" hoặc "Giấy xác nhận nguyên liệu khai thác". Đây là các giấy được quy định trong Thông tư 21/2018 của Bộ NNPTNT, và thuộc thẩm quyền cấp của Ban Quản lý các Cảng cá được công bố của Bộ NNPTNT.

Thông tư của Bộ là văn bản QPPL cuối cùng hướng dẫn thực hiện các quy định. Thông tư 13/2021 không quy định hồ sơ gì trong danh mục kiểm tra hồ sơ truy xuất nguồn gốc. Nên việc thực thi hiện nay cho vấn đề này, yêu cầu hồ sơ gì, cũng rõ ràng cần được đánh giá thêm với hiện trạng thực tiễn trong chuỗi sản xuất-khai thác-thu gom hiện nay tại Việt Nam.

## 2. Bất cập với thực trạng & thực tiễn hiện nay:

Số lượng cảng cá đủ "chuẩn" để được Bộ NNPTNT công bố hiện nay còn rất hạn chế (49 cảng/83 cảng trên toàn quốc). Mỗi tỉnh ven biển có chiều dài bờ biển từ trăm đến vài trăm kilomet, cũng chỉ có được 1-3 cảng chỉ định, đa số 1-2 cảng/tỉnh. Và, chỉ có các cảng chỉ định mới có chức năng/quy định cấp Giấy biên nhận bốc dỡ qua cảng. Có tới hơn 60% các tàu cá ở Việt Nam là tàu cá loại nhỏ (chiều dài <15m) và thường không hoặc rất ít cập về các cảng chỉ định do rất nhiều lý do.

Và ngay cả các tàu cá có chiều dài  $\geq 15m$ , dù quy định bắt buộc phải về cảng cá công bố, thì thực tiễn một tỷ lệ không nhỏ các tàu này cũng không về cảng công bố (*chi phí xăng dầu chạy hàng trăm km, về cảng gần nhà, bến của gia đình, xuất bến từ cảng gần nhà và không có xác nhận "tàu đi" thì khi về cũng không được xác nhận..v...v..*).

Với các hiện trạng trên, đồng nghĩa là rất nhiều nguyên liệu hải sản khai thác sẽ rất khó và không thể có Giấy biên nhận bốc dỡ dù các DN đã nỗ lực tác động theo nhiều cách

## III. Đề xuất, kiến nghị:

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các lô hàng hải sản được XK đi các thị trường ngoài EU có yêu cầu H/C một cách bình thường như thời gian qua và giải phóng các lô hàng hiện đang "kẹt" do không có được H/C theo yêu cầu "hồ sơ mới" phát sinh từ thông tư 13/2020, nhất là trong bối cảnh DN đang gặp khó khăn trong SX-XK do đại dịch Covid-19 hiện nay, tạo điều kiện cho ngư dân trong bốc dỡ và tiêu thụ sản phẩm hải sản khai thác được, Hiệp hội trân trọng đề nghị Quý Cục xem xét ưu tiên hỗ trợ giải quyết:

1. Quý Cục có văn bản hướng dẫn các Trung tâm vùng và cộng đồng DN việc thống nhất thực hiện khoản 5 Điều 1 TT13/2020, theo hướng DN có thể áp dụng một trong các hồ sơ xác thực về nguồn gốc lô nguyên liệu mua trong nước phù hợp với thực trạng nghề cá của Việt Nam, gồm: “hợp đồng mua-bán giữa DN với đại lý-nậu vựa”, “Biên bản bốc dỡ do nậu vựa và chủ tàu ký”, “Biên bản bốc dỡ do DN và chủ tàu ký”, “Biên bản bốc dỡ theo mẫu tại TT21/2018”...

2. Quý Cục tham mưu cho Bộ NNPTNT:

- Sửa đổi Khoản 5 Điều 1 Thông tư 13/2020/TT-BNNPTNT ngày 9/11/2020 theo hướng bổ sung chi tiết các hồ sơ có thể đáp ứng yêu cầu “truy xuất nguồn gốc” phù hợp với thực trạng nghề cá của Việt Nam và DN có thể áp dụng 1 trong các hồ sơ, tăng cường tính cam kết của chủ hàng và nậu vựa trong chuỗi.
- Có giải pháp phù hợp đẩy nhanh và gia tăng số lượng các Cảng cá được công bố nhằm giảm áp lực cho việc tuân thủ của tàu cá và các chủ thể tại các tỉnh ven biển, góp phần vào công cuộc chuyển đổi sang nghề cá có trách nhiệm, khắc phục thẻ vàng của EU.

Hiệp hội VASEP rất mong nhận được sự quan tâm và hỗ trợ kịp thời của Quý Cục.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ  
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM  
TỔNG THƯ KÝ HIỆP HỘI



**Trương Đình Hòa**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chi cục Thủy sản: Cà Mau, Kiên Giang
- BQL Cảng cá: Cà Mau, Kiên Giang
- Chủ tịch, các PCT Hiệp hội;
- BCH và BKT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VPHH.